

BÀI GHI MÔN NGŨ VĂN 7 TUẦN 22

Chủ đề 5: Chủ đề tích hợp

Tiết: 85

Văn bản:

ĐỨC TÍNH GIẢN DỊ CỦA BÁC HỒ (Phạm Văn Đồng)

I. Đọc - Hiểu chú thích:

1. Tác giả:

- Phạm Văn Đồng (1906-2000) quê xã Đức Tân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.
- Là nhà cách mạng, nhà văn hoá nổi tiếng, ông tham gia cách mạng 1925, từng là Thủ tướng chính phủ trên ba mươi năm. Ông là học trò xuất sắc của chủ tịch Hồ Chí Minh.
- Các bài nói, bài viết của ông lời văn trong sáng, tư tưởng sâu sắc. giản dị, tình cảm sôi nổi, lôi cuốn người đọc.

2. Tác phẩm:

- Xuất xứ: Trích từ diễn văn “Chủ tịch Hồ Chí Minh tinh hoa và khí phách dân tộc – lương tâm của thời đại” mà cố Thủ tướng đã trình bày trong lễ kỷ niệm 80 ngày sinh của Bác.

- Thể loại: Nghị luận chứng minh.

- Bố cục: 2 phần

+Phần 1: Từ đầu -> tuyệt đẹp : Nhận định về đức tính giản dị của BH.

+Phần 2: Tiếp -> hết: Những biểu hiện của đức tính giản dị của BH.

II. Đọc - Hiểu văn bản:

1. Nêu vấn đề: Đức tính giản dị của Bác Hồ.

- Làm nổi bật sự nhất quán giữa cuộc đời hoạt động chính trị sôi nổi, mạnh mẽ, vĩ đại với đời sống bình thường giản dị, khiêm tốn của Bác Hồ.
- > Nêu vấn đề nghị luận ngắn gọn.

2. Chứng minh đời sống giản dị, khiêm tốn của Bác Hồ:

a) Trong sinh hoạt:

- Bữa cơm chỉ có vài ba món đơn giản, không để rơi vãi một hạt, ăn xong cái bát bao giờ cũng sạch, thức ăn còn lại được sắp xếp tươm tất...
- Cái nhà sàn vốn vẹn chỉ có ba phòng, luôn lộng gió và ánh sáng.
- Suốt đời làm việc từ lớn đến nhỏ: cứu nước, cứu dân, trồng cây, viết thư, nói chuyện,

.....

→ **Dẫn chứng xác thực, nhận xét sâu sắc => dễ hiểu, dễ thuyết phục người đọc.**

b) Trong quan hệ với mọi người:

- Viết thư cho một đồng chí
 - Nói chuyện với các cháu miền Nam
 - Đi thăm nhà tập thể công nhân
 - Việc gì làm được thì tự làm
 - Đặt tên cho người phục vụ: Trường, Kỳ, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi
- **Liệt kê tiêu biểu => người viết biết quý trọng tác động tình cảm tới người nghe.**

c) Giản dị trong cách nói và viết:

- “Không có gì quý hơn độc lập tự do”
- “Nước Việt Nam là một.....không bao giờ thay đổi” → ngắn gọn, dễ nhớ => có sức tập hợp lôi cuốn, cảm hoá lòng người.

III. Tổng kết:

Học ghi nhớ SGK / 55)

IV. Luyện tập:

1/ *Bản thân em học được điều gì quan những đức tính giản dị của Bác Hồ?*

2/ *Sưu tầm một số tác phẩm, bài viết hay một đoạn thơ hay, một mẫu chuyện kể về Bác để chứng minh đức tính giản dị của Bác Hồ?*

.....

Tiết: 86

Văn bản

Ý NGHĨA VĂN CHƯƠNG (Hoài Thanh)

I. Đọc - Hiểu chú thích:

1. Tác giả: SGK / 61

2. Tác phẩm:

- Xuất xứ: Trích trong “Bình luận văn chương”
- Thể loại: Nghị luận (văn chương)
- Bố cục: 3 phần

II. Đọc- Hiểu văn bản:

1. Nguồn gốc của văn chương:

- Lòng thương người và rộng ra thương cả muôn vật, muôn loài.

→ Quan niệm đúng đắn

2. Nhiệm vụ của văn chương:

- Văn chương sẽ là hình dung của cuộc sống muôn hình vạn trạng.

→ Nhiệm vụ phản ánh cuộc sống

- Văn chương sáng tạo ra sự sống

→ Phần đầu xây dựng, biến thành hiện thực tốt đẹp trong tương lai.

3. Công dụng của văn chương:

- Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có

→ Phần nộ trước cái xấu, cái ác

- Luyện cho ta những tình cảm ta sẵn có

→ Xúc động trước cái đẹp, cái cao cả.

III. Tổng kết:

Học ghi nhớ SGK / 63

IV. Luyện tập

.....

Tiết: 87

Văn bản

TINH THẦN YÊU NƯỚC CỦA NHÂN DÂN TA

(Hồ Chí Minh)

I. Đọc - Hiểu chú thích:

1. *Tác giả* : Hồ Chí Minh

2. *Tác phẩm*:

- Xuất xứ:

Bài văn trích trong Báo cáo Chính trị của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đại hội lần thứ II, tháng 2 năm 1951 của Đảng Lao động VN.

- Thể loại: Nghị luận

- Bố cục: 3 phần

+ MB (Đ1): Nhận định chung về lòng yêu nước.

+ TB (Đ2,3): CM những biểu hiện của lòng yêu nước

+ KB (Đ4): Nhiệm vụ của chúng ta.

II. Đọc - Hiểu văn bản:

1. Nhận định chung về lòng yêu nước:

- Vấn đề nghị luận: dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước.

→ Truyền thống quý báu của ta.

2. Chứng minh những biểu hiện của lòng yêu nước:

- Luận điểm 1: Lịch sử ta có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại, vẻ vang: Bà Trưng, Bà Triệu...

- Luận điểm 2: Đồng bào ta ngày nay cũng rất xứng đáng với tổ tiên ta ngày trước

→ Chứng minh theo trình tự thời gian (trước - sau, xưa - nay):

+ Cụ già → nhi đồng

Ai ai cũng có một lòng nồng nàn yêu nước

+Kiều bào→ đồng bào

+ Miền ngược→ miền xuôi

→ Trình tự: lứa tuổi → hoàn cảnh → vị trí địa lí:

+ Chiến sĩ - tiêu diệt giặc

+ Công chức - ủng hộ

+ Phụ nữ - khuyên, chăm sóc

+ Bà mẹ- chăm sóc

+ Công nhân, nông dân-thi đua sản xuất

+ Điền chủ-quyên đất, ruộng

→ Trình tự: Các tầng lớp nhân dân → các giai cấp → công việc

⇒ Việc làm thể hiện lòng yêu nước.

3. Nhiệm vụ

So sánh: Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý.

-> Đề cao tinh thần yêu nước của nhân dân ta.

- Lòng yêu nước được tồn tại dưới 2 dạng:

+ Có khi được trưng bày... -> nhìn thấy.

+ Có khi được cất giấu kín đáo... -> không nhìn thấy.

⇒ Cả 2 đều đáng quý.

- Nêu lên bốn phận: phải động viên, tổ chức, khích lệ tiềm năng yêu nước của mọi người. (Phải ra sức giải thích, tuyên truyền...kháng chiến).

-> Đưa hình ảnh để diễn đạt lí lẽ → Dễ hiểu, dễ đi vào lòng người.

III. Tổng kết:

Học ghi nhớ SGK trang 27

IV. Luyện tập:

Viết một đoạn văn từ 3 đến 5 câu lập luận theo mô hình "từ... đến" để nói về phong trào thi đua của lớp em trong HKI vừa qua?

.....

Chủ đề 5: Chủ đề tích hợp

Tiết: 88

Tập làm văn

TÌM HIỂU CHUNG VỀ PHÉP LẬP LUẬN CHỨNG MINH

I. Tìm hiểu bài:

1. Nhu cầu chứng minh trong đời sống:

- Khi bị nghi ngờ, hoài nghi, chúng ta đều có nhu cầu chứng minh sự thật.
- Phải đưa bằng chứng thuyết phục.

2. Văn bản: “Đừng sợ vấp ngã”

- Luận điểm chính: Đừng sợ vấp ngã.
- Các luận điểm nhỏ:
 - + Đã bao lần bạn vấp ngã mà không hề nhớ.
 - + Vậy xin bạn chớ lo thất bại
- + Điều đáng sợ hơn là bạn đã bỏ qua nhiều cơ hội chỉ vì không cố gắng hết mình.

→ Vấp ngã là thường.

→ Dẫn chứng bằng những nhân vật nổi tiếng:

- * Oan Đi-xnây → từng bị toà án sa thải vì thiếu ý tưởng.
- * Lu-i Pa-xtơ → chỉ là học sinh trung bình.
- * Lép Tôn-xtôi → bị đình chỉ học đại học vì vừa không có năng lực, vừa thiếu ý chí học tập.
- * Hen-ri Pho → thất bại và cháy túi tới 5 lần trước khi thành công.
- * Ca sĩ ô-pê-ra nổi tiếng En-ri-cô Ca-ru-xô → bị thầy giáo cho là thiếu chất giọng và không thể nào hát được.
- Tạo sức thuyết phục cho người đọc (người nghe).

II. Bài học:

Học ghi nhớ SGK / 42

III. Luyện tập:

Tìm hiểu đề, tìm ý, lập dàn ý cho đề văn: Chứng minh câu tục ngữ: “**Có công mài sắt có ngày nên kim.**”

